

Bản án số: 109/2021/HS - PT.

Ngày: 18 - 8 - 2021.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

**Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Gia Lương.

*Các thẩm phán:* Ông Nguyễn Hải Vinh.

Bà Nguyễn Thị Kim Dung.

***Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:*** Bà Thân Thị Hải Minh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

***Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa:*** Ông Hoàng Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 18/8/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 188/2021/TLPT-HS ngày 23 tháng 7 năm 2021, đối với bị cáo Hoàng Văn H cùng đồng phạm, do có kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn H và Hoàng Văn T đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 38/2021/HS-ST ngày 17/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang;

**Các bị cáo có kháng cáo:**

1. Họ và tên: **Hoàng Văn H**, sinh năm 1984. Tên gọi khác: Không.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố H, thị trấn Vi, huyện L, tỉnh B.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 12/12;

Con ông Hoàng Văn T, sinh năm 1960 (đã chết);

Con bà Hoàng Thị N, sinh năm 1958;

Gia đình có 02 anh, em, bản thân là thứ hai;

Vợ; Sầm Hải H1, sinh năm 1985;

Có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2018;

Nhân thân, tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 31/01/2021 đến ngày 04/02/2021 hiện đang tại ngoại (Có mặt tại phiên tòa).

2. Họ và tên: **Hoàng Văn T**, sinh năm 1984. Tên gọi khác: Không.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã T, huyện L, tỉnh B;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 12/12;

Con ông Hoàng Văn X, sinh năm 1954;

Con bà Hà Thị T, sinh năm 1957;

Gia đình có 05 chị em, bản thân là thứ năm;

Vợ: Lý Thị N, sinh năm 1987;

Có 03 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2018;

Nhân thân, tiền án, tiền sự: Không có;

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 31/01/2021 đến ngày 04/02/2021, hiện đang tại ngoại (Có mặt tại phiên tòa).

Trong vụ án còn có 07 bị cáo khác và 03 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị nên cấp phúc thẩm không triệu tập.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Văn H, Hoàng Văn T, Hà Văn H1, Nguyễn Duy T, Hoàng Văn L, Nguyễn Đức H2, Nguyễn Chiến T1, Ninh Văn C, Đào Trọng B quen biết nhau vì cùng làm trong Công ty Cổ phần ALPHA có địa chỉ tại Tổ dân phố Tân Thành, thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang. Khoảng 18 giờ ngày 30/01/2021, cả 09 người đi ăn liên hoan tổng kết cuối năm sau đó H bảo mọi người về nhà mình thăm nhà mới, chỉ có Hoàng Văn T và B bận việc nên về qua nhà. Đến khoảng 21 giờ ngày 30/01/2021, Hoàng Văn T đến nhà H ngồi uống nước với mọi người, được khoảng 15 phút thì Hoàng Văn T rủ mọi người đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền bằng hình thức đánh “xóc đĩa” thì H, T1, H2, H1, Nguyễn Duy T, L, C đồng ý. Sau đó H bảo mọi người xuống nhà bếp để đánh bạc, lấy kéo cắt có chuôi màu đỏ, 01 bát sứ, 01 đĩa sứ màu trắng và vỏ bao thuốc lá “Thăng Long” để ra chiếu thì Hoàng Văn T lấy kéo cắt 04 quân vị hình tròn, một mặt màu trắng, mặt còn lại màu vàng từ vỏ bao thuốc lá “Thăng Long”. Lúc đầu đánh bạc có H1, Hoàng Văn T, T1, H2, L và C, chủ nhà Hoàng Văn H đi mua nước uống, thuốc lá, còn Nguyễn Duy T uống rượu say nằm ngủ tại chiếu.

Hình thức đánh “xóc đĩa”, cụ thể: Người xóc cái cho 04 quân vị vào bộ bát, đĩa và xóc cái; việc đánh xóc đĩa quy định có hai cửa chắn và cửa lẻ, những người tham gia đánh bạc ngồi thành hai hàng dọc hai bên chiếu, quy định bên tay trái người xóc cái là cửa lẻ, bên tay phải là cửa chắn, các đối tượng đặt tiền xong nhà cái sẽ mở bát, mức đặt cược thấp nhất là 200.000 đồng, cao nhất tùy người xóc cái đồng ý hay không, sau đó người xóc cái tính tiền chênh lệch ở hai cửa chắn, lẻ rồi hô bán chắn hoặc bán lẻ, nếu người chơi mua lại thì người xóc cái sẽ mở bát để tính thắng thua;

nếu không có người mua lại cửa thì yêu cầu người chơi đặt tiền cửa hơn hoặc ít đi để cân cửa rồi mở bát. Khi mở bát ra nếu 04 quân vị cùng xấp hoặc cùng ngửa, 2 xấp hoặc 2 ngửa (04 trắng, 04 vàng hoặc 02 trắng, 02 vàng) thì người đặt tiền cược ở cửa chẵn thắng tương ứng số tiền đã đặt; ngược lại, nếu 04 quân vị có 01 quân vị có mặt khác màu với 03 quân còn lại (01 trắng, 03 vàng hoặc 01 vàng, 03 trắng) thì người đặt tiền cược ở cửa lẻ thắng, tỷ lệ thắng thua là 1/1. Sau khi tính thắng thua và trả tiền xong sẽ bắt đầu ván chơi tiếp theo.

Khoảng 15 phút sau H đi mua nước, thuốc lá về cũng vào tham gia đánh bạc với H1, Hoàng Văn T, T1, H2, L, C. Trong cuộc bạc H1 là người xóc cái trước đồng thời cùng đánh với mọi người, các bị cáo đều thống nhất mỗi người bỏ ra 100.000 đồng cho H để trả tiền mua nước, thuốc và đánh bạc tại nhà H. T1 thu được 800.000 đồng đưa cho H. Khoảng 30 phút sau B đến cũng tham gia đánh bạc và khoảng 01 tiếng sau thì Nguyễn Duy T tỉnh dậy vào tham gia đánh bạc và xóc cái thay H1. Các bị cáo đánh bạc đến 00 giờ 10 phút ngày 31/01/2021 thì bị Công an huyện Lạng Giang bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng gồm: 24.500.000 đồng tại chiếu bạc; 01 bát sứ, 01 đĩa sứ; 04 quân vị hình tròn có một mặt màu trắng, một mặt màu vàng được làm từ vỏ bao thuốc lá Thăng Long; 01 kéo sắt có chuôi cầm màu đỏ; 02 chiếu nhựa. Khám xét khẩn cấp nhà Hoàng Văn H thu giữ được số tiền 5.700.000 đồng, cụ thể: Số tiền 1.300.000 đồng ở gầm ghế chỗ các đối tượng đánh bạc; số tiền 4.300.000 đồng ở mặt ghế chỗ các đối tượng đánh bạc và 100.000 đồng ở góc tường nhà bếp.

Các đối tượng khai sử dụng số tiền để đánh bạc cụ thể như sau: Hoàng Văn H khai: có 8.500.000 đồng dùng đánh bạc (cho C vay 2.000.000 đồng, cho B vay 1.000.000 đồng, cho T1 vay 2.000.000 đồng, cho H1 vay 300.000 đồng để đánh bạc) và nhận 800.000 đồng tiền phé của các bị cáo nộp; Hoàng Văn T bỏ 6.000.000 đồng để đánh bạc (cho C vay 1.000.000 đồng, cho Nguyễn Duy T vay 3.000.000 đồng, cho T1 vay 2.000.000 đồng); Hà Văn H1 có 1.000.000 đồng dùng đánh bạc, khi đánh hết tiền có vay H 300.000 đồng để đánh bạc; Nguyễn Duy T có 700.000 đồng dùng đánh bạc, bị thua hết tiền vay Hoàng Văn T 3.000.000 đồng; Hoàng Văn L khai: Có 3.500.000 đồng dùng đánh bạc; Nguyễn Đức H2 dùng 1.400.000 đồng để đánh bạc, thắng bạc nên cho B vay 1.000.000 đồng, cho Nguyễn Duy T vay 500.000 đồng; Nguyễn Chiến T1 có 1.000.000 đồng để đánh bạc, do bị thua hết tiền nên có vay Hoàng Văn T 2.000.000 đồng, vay H 2.000.000 đồng; Ninh Văn C: Khi tham gia đánh bạc không có tiền, vay Hoàng Văn T 1.000.000 đồng, vay H 2.000.000 đồng dùng đánh bạc; Đào Trọng B khai: Có 600.000 đồng dùng đánh bạc, quá trình đánh bị thua hết tiền vay H 1.000.000 đồng, vay H2 1.000.000 đồng;

Tại bản cáo trạng số 46/CT-VKS ngày 17/5/2021 của VKSND huyện Lạng Giang truy tố Bị cáo Hoàng Văn H phạm tội: “Gá bạc” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự và tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo Hoàng Văn T; Hà Văn H1; Nguyễn Duy T; Hoàng Văn L; Nguyễn Đức H2; Nguyễn Chiến T1; Ninh Văn C và Đào Trọng B đều về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự;

Bản án hình sự sơ thẩm số: 38/2021/HS-ST ngày 17/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang đã quyết định:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; Khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H 01 (Một) năm tù về tội “ Gá bạc” và 07 (Bảy) tháng tù về tội “ Đánh bạc”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 01 (Một) năm 07 (bảy) tháng tù. Thời gian thụ hình tính từ ngày bắt giam để thi hành án, được khấu trừ thời gian đã bị tạm giữ (từ ngày 31/01/2021 đến ngày 04/02/2021) vào thời gian thụ hình.

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 01 (Một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “ Đánh bạc”. Thời gian thụ hình tính từ ngày bắt giam để thi hành án, được khấu trừ thời gian đã bị tạm giữ (từ ngày 31/01/2021 đến ngày 04/02/2021) vào thời gian thụ hình.

Ngoài ra bản án còn tuyên xử phạt đối với các bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí, và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 18/6/2021 bị cáo Hoàng Văn T nộp đơn kháng cáo, ngày 28/6/2021 bị cáo Hoàng Văn H nộp đơn kháng cáo, các bị cáo đều kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên toà phúc thẩm bị cáo Hoàng Văn H rút toàn bộ nội dung kháng cáo. Bị cáo Hoàng Văn T giữ nguyên nội dung kháng cáo và trình bày: Bị cáo đã nộp tiền phạt và án phí như án sơ thẩm đã tuyên tổng số tiền là 10.200.000 đồng. Hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn phải nuôi bố mẹ già và chị gái bị câm điếc bẩm sinh cùng 03 con nhỏ ăn học.

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang thực hành quyền công tố tại phiên toà, sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, đưa ra đề nghị xem xét các vấn đề kháng cáo mà các bị cáo nêu ra đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 348 Bộ luật tố tụng hình sự; đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn H. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn T, sửa bản án sơ thẩm giữ nguyên mức hình phạt 1 năm 3 tháng tù của bản án sơ thẩm nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, phải chịu thời gian thử thách 30 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư

trú giám sát giáo dục. Các bị cáo Hoàng Văn H và Hoàng Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Hoàng Văn T không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo Hoàng Văn T nói lời sau cùng: Không có ý kiến gì

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của các bị cáo Hoàng Văn H và Hoàng Văn T được làm trong thời hạn kháng cáo theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự nên được coi là đơn kháng cáo hợp pháp. HĐXX chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn H và Hoàng Văn T theo trình tự phúc thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Văn H đã xin rút toàn bộ nội dung kháng cáo. Xét thấy, việc rút kháng cáo của bị cáo H tại phiên tòa phúc thẩm là hoàn toàn tự nguyện không bị ép buộc nên Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Hoàng Văn T thì thấy: Hồi 00 giờ 10 phút ngày 31/01/2021, tại nhà bếp của gia đình Hoàng Văn H, sinh năm 1984 ở tổ dân phố Hoàn Sơn, thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang, Hoàng Văn H đã đồng ý cho Hoàng Văn T, Hà Văn H1, Nguyễn Duy T, Hoàng Văn L, Nguyễn Đức H2, Nguyễn Chiến T1, Ninh Văn C và Đào Trọng B đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền bằng hình thức đánh “Xóc đĩa” để thu lợi 800.000 đồng, ngoài ra bản thân H còn trực tiếp tham gia đánh bạc cùng với các bị cáo trên thì bị Công an huyện Lạng Giang bắt quả tang. Tổng số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc được xác định là: 32.950.000 đồng.

Như vậy hành vi của bị cáo Hoàng Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Từ những nội dung trên án sơ thẩm xét xử bị cáo Hoàng Văn T về tội “Đánh bạc”, là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

[3] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn T thấy: Tại phiên tòa, bị cáo chỉ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo nên các vấn đề khác của án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật, HĐXX phúc thẩm không đặt ra giải quyết.

Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo Hoàng Văn T thì thấy: Án sơ thẩm xác định bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, là có căn cứ.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Án sơ thẩm xác định trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có bố đẻ là người có công được tặng Bằng khen trong

kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Do đó, bị Hoàng Văn T được hưởng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; là có căn cứ.

Hành vi của bị cáo Hoàng Văn T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự xã hội tại địa phương, đồng thời là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Vì vậy cần phải có hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Án sơ thẩm xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 01 (Một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Đánh bạc” là tương xứng với hành vi phạm tội, không nặng đối với bị cáo.

Tại quá trình xét xử phúc thẩm, bị cáo Hoàng Văn T xuất trình B lai nộp tiền phạt và án phí như bản án sơ thẩm đã tuyên. Ngoài ra bị cáo T còn xuất trình đơn trình bày bị cáo là lao động chính nuôi bố mẹ già, chị gái câm điếc bẩm sinh và 03 con còn nhỏ. Xét thấy đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự chưa được áp dụng cho bị cáo. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nơi cư trú ổn định rõ ràng. Đối chiếu với Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, thì bị cáo có đủ điều kiện để được hưởng án treo. Do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo; sửa bản án sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, phải chịu thời gian thử thách theo quy định của pháp luật, như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn T được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ khoản 1 Điều 348 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn H.

2. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Hoàng Văn T; sửa bản án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 65 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 01 (Một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Tân Thanh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo qui định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể Quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo qui định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Hoàng Văn H và Hoàng Văn T không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Xác nhận bị cáo Hoàng Văn H đã nộp 10.000.000 đồng tiền phạt và 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm tại B lai thu tiền số AA/2014/0002572 ngày 28/6/2021 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

Xác nhận bị cáo Hoàng Văn T đã nộp 10.000.000 đồng tiền phạt và 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm tại B lai thu tiền số AA/2014/0002613 ngày 16/8/2021 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

4. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Công thông tin điện tử Tòa án;
- Cục THADS tỉnh Bắc Giang;
- CA-VKS-TA-CCTHADS sơ thẩm;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, HCTP;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Gia Lương**